

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 31/2022/NQ-HĐND

Kiên Giang, ngày 05 tháng 8 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục  
phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm học 2022-2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ BẢY**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm  
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính  
phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống  
giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá  
dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;*

*Xét Tờ trình số 116/TTr-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân  
dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm  
non và giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm học 2022-  
2023; Báo cáo thẩm tra số 35/BC-BVHXH ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Ban  
Văn hóa - Xã hội Hội đồng dân nhân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng  
nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non và  
phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm học 2022-2023, như sau:**

1. Mức thu học phí theo hình thức học trực tiếp:
  - a) Mức thu đối với khu vực phường, thị trấn:
    - Mẫu giáo một buổi: 84.000 đồng/trẻ/tháng.
    - Nhà trẻ, mẫu giáo bán trú: 125.000 đồng/trẻ/tháng.
    - Trung học cơ sở: 84.000 đồng/học sinh/tháng.
    - Trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên: 125.000 đồng/học sinh/tháng.

b) Mức thu học phí đối với địa bàn xã:

- Mẫu giáo một buổi: 42.000 đồng/trẻ/tháng.
- Nhà trẻ, mẫu giáo bán trú: 58.000 đồng/trẻ/tháng.
- Trung học cơ sở: 42.000 đồng/học sinh/tháng.
- Trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên: 68.000 đồng/học sinh/tháng.

2. Trường hợp học trực tuyến (học online) mức thu học phí bằng 50% mức thu quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Thời gian thu học phí

Thời gian tính học phí năm học 2022-2023 là 09 tháng, trong đó học kỳ I là 04 tháng và học kỳ II là 05 tháng.

4. Quy định miễn, giảm học phí

Các quy định về hỗ trợ chi phí học tập, tổ chức thu, sử dụng học phí và miễn, giảm học phí thực hiện theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa X, Kỳ họp thứ Bảy thông qua ngày 29 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 15 tháng 8 năm 2022.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính; Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra VBQPPL Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Trung tâm phục vụ HCC;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Phòng Công tác HĐND;
- Trang hồ sơ công việc;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Mai Văn Huỳnh**